

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy chế phối hợp giữa

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Tòa án nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy khóa XI và Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy XI;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy,

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Tòa án nhân dân huyện trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Điều 3.

- 1- Các cơ quan có tên trong **Điều 1** chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.
- 2- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc hoặc có những vấn đề phát sinh mới, Ban Thường vụ Huyện ủy sẽ xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi kịp thời./.

Nơi nhận :

- UBKT Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Tòa án nhân dân huyện;
- Các đồng chí Huyện ủy viên;
- Các Đảng ủy trực thuộc Huyện ủy;
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Lê Hoàng Lâm

QUY CHẾ
phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Tòa án nhân dân huyện
trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1684-QĐ/HU, ngày 7/3/2018
của Ban Thường vụ Huyện ủy)



Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi phối hợp

1- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Tòa án nhân dân huyện phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; tham mưu, giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai cơ quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1- Việc phối hợp phải căn cứ vào Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, bảo đảm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của các cấp ủy đảng.

2- Việc phối hợp phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của mỗi cơ quan nhằm bảo đảm việc tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng đảng nói chung, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nói riêng.

3- Quá trình phối hợp trên cơ sở hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ. Khi có yêu cầu phối hợp hoặc tham gia ý kiến, cả cơ quan đề nghị và cơ quan được đề nghị có văn bản yêu cầu và trả lời chính thức.

4- Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai cơ quan phải được quản lý theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Chương II
NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1- Thông báo, trao đổi thông tin về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện



Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những nhiệm vụ liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý kỷ luật về chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

2- Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

3- Nghiên cứu, tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy những nội dung công tác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

Trong xét xử các vụ án, thực hiện tốt Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 18/11/2010 của Ban Bí thư về thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 7/7/2007 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

4- Thực hiện các nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

5- Giúp Ban Thường vụ Huyện ủy theo dõi việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

6- Tham mưu, giúp Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quyết định về cán bộ của Tòa án nhân dân huyện thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

a- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến Tòa án nhân dân huyện thì gửi văn bản đề nghị Tòa án nhân dân huyện phối hợp thực hiện.

b- Chủ trì, phối hợp với Tòa án nhân dân huyện trong việc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đối với tổ chức đảng, đảng viên trong ngành Tòa án thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

c- Khi tham mưu, giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, nếu có vấn đề liên quan đến Tòa án nhân dân huyện thì chủ động phối hợp với Tòa án nhân dân huyện để thực hiện.

d- Phối hợp với Tòa án nhân dân huyện trong việc kiểm tra, thi hành kỷ luật đảng đối với cán bộ của Tòa án không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có đề nghị của Tòa án nhân dân huyện.

đ- Thông báo bằng văn bản đến Tòa án nhân dân huyện tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân huyện.

e- Trao đổi với Tòa án nhân dân huyện về cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý của Tòa án nhân dân huyện trước khi thống nhất với Ban Tổ chức Huyện ủy trình Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định, thay đổi hoặc xử lý kỷ luật, hay cho ý kiến xử lý.

2- Tòa án nhân dân huyện

a- Khi thực hiện nhiệm vụ, nếu phát hiện tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm, hoặc khi nhận được đơn, thư tố cáo tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý hoặc đơn, thư khiếu nại kỷ luật đảng thì chuyển đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giải quyết theo quy định của Điều lệ Đảng. Việc xử lý các vụ án có liên quan đến cán bộ, đảng viên phối hợp với UBKT và các ban của Huyện ủy thực hiện tốt Quy định số 30-QĐ/TW ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành chương VII, chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng về chỉ đạo thông báo ngay bằng văn bản đến UBKT Huyện ủy việc tạm giam, xét xử (kể cả gia hạn) đối với công dân là đảng viên, cấp ủy viên thuộc Đảng bộ huyện và Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 18/11/2010 của Ban Bí thư về thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 7/7/2007 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

b- Khi tiến hành công tác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tham mưu hoặc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao, nếu có yêu cầu phối hợp thì gửi văn bản đề nghị Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp thực hiện.

c- Qua làm việc với các địa phương, đơn vị, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì thông báo bằng văn bản (kèm đơn, thư tố cáo hoặc văn bản kiến nghị - nếu có) đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để phối hợp nắm tình hình, tham gia ý kiến hoặc xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

d- Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tiến hành kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; chỉ đạo hoặc đề nghị xử lý về mặt chính quyền, đoàn thể đồng bộ với kỷ luật đảng; đôn đốc thực hiện các kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đối với tổ chức đảng, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

đ- Các nghị quyết, hướng dẫn, đề án, báo cáo có liên quan đến công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng của Tòa án nhân dân huyện, khi gửi Ban Thường vụ Huyện ủy thì đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

e- Khi tiến hành các kỳ họp thường kỳ, đột xuất liên quan đến công tác kiểm tra, kỷ luật đảng thì Tòa án nhân dân huyện gửi giấy mời hoặc thông báo cho Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cử thành viên của ủy ban kiểm tra, cán bộ theo dõi cùng dự để thực hiện chức năng giám sát.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1- Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị cử cán bộ tham gia thực hiện.

Khi cần lấy ý kiến tham gia, cơ quan đề nghị chủ động gửi văn bản cho cơ quan được đề nghị (kèm theo các tài liệu cần thiết (nếu có)). Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản, cơ quan được đề nghị trả lời cho cơ quan đề nghị biết bằng văn bản. Nếu cần phải có thêm thời gian đáp ứng yêu cầu, cơ quan được đề nghị phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đề nghị biết.

2- Những dự thảo văn bản cần trao đổi, tham gia ý kiến phải gửi trước 10 ngày để mỗi cơ quan chủ động chuẩn bị ý kiến tham gia.

Trường hợp phức tạp, có nội dung phát sinh phải thẩm định quá thời hạn quy định trên thuộc cơ quan nào thì cơ quan đó phải trao đổi bằng văn bản cho cơ quan kia biết. Nếu quá thời gian quy định mà không có ý kiến trả lời thì coi như đã nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề đã được trao đổi.

3- Hai cơ quan trao đổi, cung cấp bằng văn bản thông tin, tài liệu được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, công tác cán bộ hoặc liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao.

4- Những vấn đề quan trọng cần phải họp để trao đổi, thống nhất thì cơ quan nêu vấn đề chủ trì tổ chức họp đại diện lãnh đạo hai cơ quan trước khi quyết định theo thẩm quyền của mỗi cơ quan hoặc trình Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định.

Nếu hai cơ quan vẫn còn ý kiến khác nhau thì báo cáo đầy đủ ý kiến đó để Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy xem xét, kết luận hoặc cho ý kiến chỉ đạo.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Phân công chỉ đạo thực hiện

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công đồng chí Phó Chủ nhiệm Ủy ban, Tòa án nhân dân huyện phân công đồng chí Phó Chánh án Tòa án nhân dân huyện trực tiếp chỉ đạo việc phối hợp; hai cơ quan thường xuyên duy trì mối quan hệ và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quy chế.

Điều 7. Giải quyết các vấn đề phát sinh do cấp trên giao

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao, nếu có vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng thì Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hoặc Tòa án nhân dân huyện chủ động phối hợp thực hiện hoặc báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo giải quyết. Trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy chủ trì chỉ đạo, hai cơ quan phối hợp giải quyết.

Điều 8. Tổ chức các cuộc họp

Hàng năm, đại diện lãnh đạo hai cơ quan tổ chức họp rút kinh nghiệm, bàn biện pháp thực hiện quy chế phối hợp trong thời gian tiếp theo.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần các cuộc họp của đại diện lãnh đạo hai cơ quan và tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy./.

